

BIẾN ĐỔI TRONG NGHI LỄ VÒNG ĐỜI CỦA NGƯỜI CHĂM ISLAM Ở AN GIANG

Lê Đức Hạnh*
Nguyễn Bình**

Tóm tắt: Người Chăm ở An Giang theo Islam giáo và chịu nhiều ảnh hưởng từ giáo lý, giáo luật tôn giáo mà họ tin theo. Các nghi lễ vòng đời của người Chăm Islam ở An Giang được thực hiện với những qui định chặt chẽ, mang đậm tính tôn giáo trong đời sống mỗi tín đồ. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện đại hóa ngày nay, trong sự giao lưu văn hóa với các tộc người khác trong vùng, nhất là người Kinh, người Chăm ở An Giang đã có những biến đổi trong nghi lễ vòng đời. Cộng đồng Chăm Islam ở đây vẫn giữ nghi thức với 3 giai đoạn: giai đoạn sinh, giai đoạn trưởng thành và giai đoạn tử. Mỗi giai đoạn có những nghi lễ đặc thù với những qui định của nó, nhưng đã có những biến đổi ở các nghi lễ theo hướng đơn giản mà vẫn giữ được bản sắc văn hóa – tôn giáo của cộng đồng. Bài viết trình bày những biến đổi trong nghi lễ vòng đời của người Chăm Islam ở An Giang trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Chăm Islam, nghi lễ vòng đời, biến đổi.

Mở đầu

Người Chăm là 1 trong 54 tộc người cư trú trên lãnh thổ Việt Nam có lịch sử và văn hóa đặc thù. Người Chăm ở Việt Nam theo đạo Bàni, Bà la môn giáo, Islam giáo. Mỗi nhóm Chăm có tên gọi theo tôn giáo của cộng đồng đó như Chăm Bàlamôn, Chăm Bàni, Chăm Islam. Ở những vùng miền khác nhau các cộng đồng tộc người – tôn giáo lại có những ảnh hưởng mạnh mẽ từ tôn giáo của họ trong đời sống văn hóa, xã hội. Đối với người Chăm Islam ở An Giang cũng có những nét đặc thù trong đời sống văn hóa, tôn giáo và xã hội của họ. Trong nghi lễ vòng đời, người Chăm Islam ở An Giang ngày nay vẫn giữ được những nghi lễ truyền thống với những ảnh hưởng từ giáo lý Islam, nhưng cũng đã có những biến đổi dưới nhiều khía cạnh.

An Giang là tỉnh thuộc miền Tây Nam Bộ, với địa hình vừa có đồng bằng, vừa có đồi núi,

có đường biên giới tiếp giáp với Vương quốc Campuchia dài gần 100km, diện tích 3.536km², có 8 huyện, 01 thị xã và 2 thành phố. Dân số tỉnh An Giang hiện nay có khoảng trên 1,9 triệu người với 4 dân tộc chủ yếu cùng chung sống là Kinh, Hoa, Khơ Me và Chăm. Dân tộc Kinh chiếm trên 94,7% dân số toàn tỉnh, dân tộc Hoa chiếm 0,38%, dân tộc Khơ Me 4,2%, dân tộc Chăm 0,67%. Tỉnh An Giang có 11 tổ chức tôn giáo được công nhận tư cách pháp nhân với 512 cơ sở thờ tự hợp pháp, ngoài ra có một số cơ sở tín ngưỡng dân gian. An Giang cũng là nơi người Chăm theo Islam sống tập trung đông nhất vùng Nam Bộ. Người Chăm ở An Giang còn được gọi theo địa danh là người Chăm Châu Đốc hoặc người Chà - và Châu Giang. Trước đây tên gọi người Chà-và Châu Giang được dùng để chỉ chung người Chăm, người Ấn Độ, người Mã Lai (Lâm Tâm, 1994; Hứa Kim Oanh, 2015)... Nhưng tên gọi phổ biến thường sử dụng là Chăm Islam theo tên gọi tôn giáo mà họ theo.

Đồng bào dân tộc Chăm ở An Giang theo Islam giáo, có 3.273 hộ với 15.197 nhân khẩu,

* TS. Viện Nghiên cứu Kinh thành, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
** TS. Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

tập trung sinh sống trên địa bàn các xã Vĩnh Trường, Đa Phước, Quốc Thái, Nhơn Hội, Khánh Bình thuộc huyện An Phú; xã Châu Phong, thị xã Tân Châu; xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú; xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành và phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên. Chức sắc Islam giáo trên địa bàn tỉnh An Giang có 12 vị giáo cả (Hakim), 24 vị phó giáo cả (Naip) và 16 vị đại diện tiểu thánh đường (Ah'ly), 76 thầy Tuôn – là người dạy kinh Qur'an, giáo lý, giáo luật Islam; Ban Quản trị các thành đường có 166 thành viên (1).

Những biểu hiện của sự biến đổi trong nghi lễ vòng đời của người Chăm Islam An Giang

Đời sống tâm linh của một cộng đồng tôn giáo thể hiện qua sinh hoạt tôn giáo hằng ngày của người dân, qua các nghi lễ vòng đời của cá nhân với sự tham gia của cộng đồng tôn giáo là di sản văn hóa phi vật thể của cộng đồng đó. Qua những sinh hoạt tôn giáo đó với những nghi lễ trong cuộc đời mỗi người sẽ cho chúng ta hiểu về thế giới quan, nhân sinh quan, tình cảm, tâm hồn, phong tục tập quán của tộc người đó. Nghi lễ vòng đời không chỉ ảnh hưởng trực tiếp tới mỗi cá nhân mà còn ảnh hưởng tới cả cộng đồng, nó là sợi dây kết cộng đồng, gắn kết các cá nhân với nhau.

Với người Chăm ở Việt Nam nói chung, người Chăm Islam ở An Giang nói riêng, tôn giáo là nhân tố cơ bản chính yếu chi phối mọi sinh hoạt đời sống hằng ngày, chi phối các phong tục tập quán, các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, và kinh tế. Giáo lý Islam đã có ảnh hưởng sâu đậm, có vị trí hết sức to lớn với đời sống, sinh hoạt của đồng bào Chăm. Điều dễ nhận thấy là niềm tin tôn giáo của cộng đồng Chăm An Giang với sự tôn kính Thượng đế Allah, Thiên sứ Mohamad và Thiên kinh Qur'an rất bền vững. Người Chăm tin vào thiên đường, địa ngục, tin vào những điều giáo luật dạy bảo nên họ luôn sống đạo, hành xử theo những qui định nghiêm ngặt trong Thiên kinh Qur'an. Những điều luật ấy

chi phối đời sống mỗi tín đồ trong chu kỳ một đời người từ khi sinh ra đến khi chết đi.

Chu kỳ đời người của người Chăm Islam ở An Giang được chia thành 3 giai đoạn chính: giai đoạn sinh, giai đoạn trưởng thành và giai đoạn tử. Mỗi giai đoạn có những nghi lễ với những yếu tố tôn giáo được qui định cụ thể. Trong xã hội hiện đại ngày nay, trong bối cảnh giao lưu văn hóa tộc người với những ảnh hưởng từ chính sách văn hóa, giáo dục, y tế, và đặc biệt là những nhận thức đã có nhiều thay đổi của người Chăm An Giang, nghi lễ vòng đời của họ đã có những biến đổi.

Nghi lễ trong giai đoạn sinh

Những điều kiêng cử khi phụ nữ mang thai

Trong giai đoạn mang thai, phụ nữ Chăm Islam đã được dạy bảo những kiêng cử để bảo vệ bản thân và thai nhi. Trước kia, phụ nữ có thai phải kiêng cử nhiều điều như kiêng ăn đứng, không được vừa đi vừa ăn vì như vậy sẽ dao động tới thai nhi. Họ phải ngồi ăn khi dùng bữa. Phụ nữ không được ngồi quay lưng ra hướng cửa chính vì quan niệm sợ sinh con chậm, không được nằm võng hay leo trèo sẽ dễ ngã, ảnh hưởng đến thai nhi. Khi làm các công việc hằng ngày, không được chậm trễ, phải nhanh chóng, có như vậy thì sau này sẽ dễ sinh nở (Lâm Tâm, 1994; Hakim Musa, 2003).

Tuy nhiên, những kiêng cử đó hiện nay đã phần nào giản lược và có nhiều thay đổi, phụ nữ Chăm Islam khi mang thai không chỉ ngồi ăn, họ có thể đứng hoặc vừa đi vừa ăn vặt. Họ không quá khắt khe việc không được nằm võng hay ngồi quay lưng ra cửa như trước đây nữa. Với sự phát triển của hệ thống y tế, sự phát triển của đời sống xã hội, phụ nữ Chăm Islam ở An Giang ngày nay khi mang thai đều đến các cơ sở y tế địa phương để thăm khám, để được tư vấn và chăm sóc sức khỏe sinh sản theo các phương pháp y học hiện đại. Ở đó họ được chỉ dẫn những biện pháp, cách thức dưỡng thai mang tính khoa học như ăn uống đủ chất, tránh những lo lắng buồn phiền, hạn chế mang vác hay làm việc nặng, phải giữ

gìn thể trạng và thể chất để cho thai nhi có điều kiện phát triển tốt nhất.

Với người Chăm Islam ở An Giang, trước kia thường sinh nở ở nhà với sự trợ giúp của bà đỡ. Nhau thai sau khi sinh phải được rửa sạch và chôn ngay chân cầu thang, lối lên xuống của ngôi nhà. Người Chăm quan niệm việc làm đó là để đứa trẻ sau này lớn lên, dù đi bất cứ đâu vẫn nhớ về nơi chôn nhau cắt rốn, nhớ về nơi sinh thành ra chúng. Ý nghĩa xa hơn là để người ta nhớ về tổ tiên, gia đình mà tìm về. Phụ nữ Chăm sinh xong, phải nằm lữa 1 tuần để hồi phục sức khỏe. Sau 1 tuần đó, tro than, bã thuốc uống... được hốt và gói chung lại, đem chôn nơi cầu thang như nhau thai (Võ Văn Thắng, 2010). Ngày nay, nhiều gia đình không còn đốt lữa cho phụ nữ khi sinh nữa, phụ nữ được nằm buồng kín, không làm các công việc hằng ngày, chỉ dưỡng thân để hồi phục sức khỏe. Do phụ nữ Chăm khi sinh nở thường đến các cơ sở y tế nên việc chôn nhau thai cũng không còn.

Lễ cắt tóc và đặt tên

Việc đón nhận một thành viên mới được sinh ra là niềm hạnh phúc của mỗi cặp vợ chồng, mỗi gia đình. Với người Chăm Islam ở An Giang cũng vậy, khi đứa trẻ được sinh ra, người ta thực hiện những nghi thức để phòng ngừa ma quỷ có thể quấy nhiễu hài nhi (Lâm Tâm, 1994). Giống như các tộc người khác, người Chăm Islam ở An Giang cũng làm nhiều điều, nói nhiều lời hay và cầu chúc những điều tốt lành cho đứa trẻ. Họ thường đặt cạnh hài nhi đường ngọt với mong muốn sau này đứa trẻ lớn lên sẽ trở thành người tốt. Họ đặt bánh (trước kia là bánh mì nay thì có nhiều loại bánh khác nhau) và vàng cạnh đứa trẻ với mong muốn đứa trẻ lớn lên có cuộc sống no đủ, giàu sang, được Thượng đế Allah ban phước lành để sống lâu (Lâm Tâm, 1994, Võ Văn Thắng, 2010). Ngày xưa, người Chăm Islam thường đọc một vài câu kinh vào bên tai phải đứa trẻ với ý nghĩa cho hài nhi đó sớm tiếp nhận đức tin Hồi giáo (Nguyễn Văn Luận, 1974,

Võ Văn Thắng, 2010). Hiện nay, tục này không còn bởi họ quan niệm, khi vừa sinh ra, đứa trẻ chưa thể tiếp nhận được lời nói của người lớn, chưa thể tiếp nhận ngay đức tin Islam.

Sau khoảng 7 ngày, 14 ngày hoặc 21 ngày, đứa trẻ được gia đình tổ chức làm lễ *cắt tóc, đặt tên*. Tên của đứa bé thường được đặt theo tên của một trong 25 vị thánh với quan niệm, đến ngày phán xét cuối cùng, tên thánh của người đó sẽ được Allah gọi tới (2). Đó cũng là tên mà khi chết thì họ hàng, đồng đạo sẽ gọi để nhận nhũ vong hồn trong lễ cầu nguyện bên mồ.

Nghi lễ cắt tóc đặt tên của người Chăm Islam ở An Giang ngày nay vẫn thực hiện tại Thánh đường với sự tham dự của nhiều chức sắc như Hakim, Imân, thầy Tuôn, các vị Hadji... với những lời kinh nguyện cho đứa bé có sức khỏe, bình an, có một tấm lòng biết tôn kính Thượng đế và làm đúng những gì luật đạo quy định. Nghi lễ cắt tóc trước đây là đứa bé được cạo sạch tóc rồi đem cân. Trọng lượng của tóc sẽ tương ứng với số vàng cha mẹ đứa trẻ phải bỏ ra nhằm đóng góp Zakat (Zaka) để bố thí cho người nghèo (3). Đó chính là sự báo đáp của cha mẹ đứa trẻ với thánh Allah vì đã ban cho gia đình 1 thành viên quý báu. Hiện nay, phong tục này rất hiếm, vị Giáo cả chỉ cắt tóc tượng trưng của đứa bé, bỏ vào ly nước lạnh, sau đó lấy mật ong thoa lên miệng và xức dầu thơm cho đứa bé. Sau đó, vị Giáo cả hỏi người cha tên của đứa bé là gì, rồi công bố cho cộng đồng biết. Những người tham dự nghi lễ này không cắt tóc của đứa trẻ nữa mà chỉ sờ đầu, chúc phúc hài nhi (Võ Văn Thắng, 2010; Đỗ Thị Thanh Hà, 2011). Nghi lễ này có ý nghĩa quan trọng là kể từ đây đứa trẻ đã có tên thánh, được cộng đồng chính thức thừa nhận là một thành viên, là một tín đồ Hồi giáo.

Nghi lễ trong giai đoạn trưởng thành

Sau lễ *cắt tóc, đặt tên* đứa trẻ trở thành tín đồ Islam, sống trong môi trường tôn giáo của cộng đồng Hồi giáo, đứa trẻ dần học và thuộc

những câu kinh Qur'an từ cộng đồng đó. Trước kia, người Chăm Islam còn có *lễ mừng trẻ nhỏ thuộc kinh Qur'an* (gọi là Kho-tam Qur'an) (Nguyễn Thị Thanh Tâm, 2021). Lễ này nay không còn nữa.

Lễ Khotanh (cắt bao quy đầu)

Nghi lễ này không qui định tuổi cụ thể nhưng không được để quá tuổi 15. Vào một dịp thích hợp, người Chăm sẽ tổ chức cắt da quy đầu cho một nhóm trẻ. Người làm nhiệm vụ này là “Chèn Khotanh”. Đây là nghi lễ bắt buộc đánh dấu sự trưởng thành của đứa trẻ nam trong cộng đồng Chăm Islam giáo ở An Giang. Trước khi tiến hành nghi lễ, những đứa trẻ được giải thích về ý nghĩa (4), nguyên do và bổn phận phải thực hiện nghi lễ Khotanh đối với một tín đồ Islam. Trước kia, nghi lễ này được thực hiện theo cách: sau khi đọc kinh, ông Chèn Khotanh tiến hành cắt da quy đầu cho đứa trẻ bằng cách thoa một chất thuốc dân gian lên đầu dương vật, rồi ông dùng một chiếc kẹp tre, kẹp lớp da quy đầu của đứa trẻ mà kéo lên, sau đó dùng dao bén cắt lớp da quy đầu. Cắt xong, Chèn Khotanh sẽ thoa thuốc cầm máu lên vết cắt. Nếu không bị nhiễm trùng, khoảng một tuần sau đứa trẻ có thể hoàn toàn bình phục, sinh hoạt bình thường. Trong trường hợp nhiễm trùng các lớp băng bị dính vào đầu dương vật không thể tháo ra được, người ta sẽ rửa sạch một chiếc xoong, đổ nước vào đó và cho trẻ ngâm mình thật lâu, cho đến khi băng mềm, có thể tháo ra được mới thôi. Đó là nguyên do trước kia người Chăm Islam An Giang thường tổ chức lễ cắt da quy đầu cho trẻ vào mùa nước nổi (Lâm Tâm, 1994; Võ Văn Thắng, 2010). Tuy nhiên, tục Khotanh ngày nay đã có nhiều biến đổi. Những “Chèn Khotanh” làm nhiệm vụ này bắt buộc phải trải qua các khóa huấn luyện, được trang bị các kiến thức và dụng cụ y tế cần thiết. Trước khi cắt da quy đầu, đứa trẻ sẽ được vệ sinh sạch sẽ bao qui, được tiêm thuốc tê, các dụng cụ y tế như dao cắt được khử khuẩn, sát trùng. Sau khi cắt, vết cắt được

cầm máu và băng bó theo yêu cầu y tế, đảm bảo vệ sinh. Do đó, sau khi cắt xong, đứa trẻ rất mau chóng trở lại với sinh hoạt bình thường mà ít đau nhức, không nhiễm trùng...

Tục Ga Sâm (tục cấm cung)

Người Chăm Islam quan niệm, phụ nữ phải kín đáo để không làm nảy sinh tà ý, những hành động tội lỗi trái với giáo lý Hồi giáo. Do vậy, phụ nữ Chăm phải ăn mặc kín từ đầu đến chân, chỉ hở mặt, bàn tay. Trước năm 1975, phụ nữ Chăm Islam ở An Giang còn phải chịu cấm cung (ga sâm). Thiếu nữ đến tuổi dậy thì (khoảng từ 13 - 15 tuổi) phải thực hiện tục ga sâm ở trong buồng riêng. Trong buồng riêng ấy, cô gái sẽ được trang bị tất cả những vật dụng cần thiết, kể cả dụng cụ quay tơ, dệt vải, để hạn chế việc phải đi ra ngoài. Người Chăm Islam quan niệm ở độ tuổi đó con gái chưa đủ khôn lớn để chọn bạn đời, phải cấm cung để hạn chế tiếp xúc, hạn chế sự tự do tìm hiểu của tuổi dậy thì. Cần phải cấm cung để quản lý con gái, tránh xảy ra quan hệ ngoài ý muốn, gây tiếng xấu cho gia đình và dòng họ (Lâm Tâm, 1994; Võ Văn Thắng, 2010). Và quan trọng hơn là lỗi đạo khi phạm vào những điều giáo luật ngăn cấm. Ngày nay, quan niệm này đã thay đổi khi con gái Chăm Islam được đi học, được tham gia các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, được tự do chọn bạn đời. Do vậy, tục cấm cung không còn nữa.

Về nghi lễ hôn nhân của người Chăm Islam ở An Giang hiện nay cho thấy có nhiều biến đổi. Bên cạnh những thay đổi về tuổi kết hôn, về nguyên tắc kết hôn cùng dòng họ, về sự tự do tìm hiểu bạn đời, hay thay đổi trong niềm tin về uy quyền của *ôn Uók* và *mụ Uók*... thì về mặt nghi lễ cũng có những biến đổi đáng lưu ý. Đó là biến đổi trong nghi lễ xác thực cô dâu bằng hành động chú rể rút cây trâm trên đầu cô dâu trong ngày cưới. Xưa kia, với người Chăm Islam An Giang, trong lễ cưới truyền thống, cô dâu thường được *mụ Uók* trang điểm theo lối tóc được búi cao lên đỉnh đầu, quấn quanh đầu là chiếc băng nhưng đỉnh hạt cườm có công dụng làm chỗ tựa để

cắm ba chiếc trâm đứng thẳng. Trong ba chiếc trâm này chiếc ở giữa lớn nhất có hình mảnh trăng lưỡi liềm và ngôi sao, biểu tượng của đạo Islam. Trong ngày cưới, khi làm lễ, chú rể sẽ rút cây trâm trên đầu cô dâu với ý nghĩa xác nhận cô dâu là một Muslim đích thực. Trong đám cưới hiện nay đã có sự thay đổi, cô dâu rất ít khi cài trâm, thay việc rút cây trâm thì chú rể đặt tay lên trán cô dâu như một biểu hiện của sự xác tín (Lâm Tâm, 1994; Võ Văn Thắng, 2010). Về nghi lễ tổ chức cưới cũng có những thay đổi: nghi lễ cưới của người Chăm Islam ngày xưa rất rườm rà. Trước khi tiến hành lễ cưới chính thức, gia đình hai bên nhà trai và nhà gái đều phải tổ chức nhiều buổi cầu nguyện, cô dâu và chú rể sẽ được ngồi lên ghế lễ để làm lễ xông trâm 3 lần. Vào ngày nhóm họ, cô dâu và chú rể tiếp tục được xông trâm 2 lần nữa vào buổi sáng và buổi chiều. Vào thời điểm trước khi đưa rể, chú rể lại được xông trâm 1 lần nữa (Lâm Tâm, 1994; Đỗ Thị Thanh Hà, 2011). Ngày nay, do nhiều yếu tố nên nghi lễ xông trâm được rút gọn chỉ còn 1 lần duy nhất vào buổi chiều nhóm họ, trước khi đưa rể sang nhà gái.

Khác với người Kinh hay một số tộc người khác, người Chăm Islam ở An Giang không có những nghi lễ mừng lên lão, mừng thượng thọ... trong vòng đời người của họ.

Nghi lễ trong giai đoạn tử (tang lễ)

Quan niệm về sự chết

Người Chăm theo Islam ở An Giang quan niệm cõi sống là cõi tạm, sau khi chết, các tín đồ chuyển sang cõi vĩnh hằng, chịu sự phán xét cuối cùng của Thánh Allah. Những người có niềm tin sốt sắng, sống “đẹp đạo” sẽ có kết quả tốt khi được phán xét. Sống “đẹp đạo” là sống và thực hiện tốt nghĩa vụ của một tín đồ theo những qui định của giáo luật Islam. Những người sống “tốt đạo” sẽ được lên thiên đàng và ngược lại sẽ bị đày xuống địa ngục. Quan niệm đó chi phối tư duy về sự chết của người Chăm Islam ở An Giang bởi họ xem sự chết là một sự mở đầu vào cõi vĩnh hằng chờ phán xét. Bởi

vậy, những nghi thức tang lễ của người Chăm Islam thường khá giản tiện. Khi có người chết, cộng đồng lo tang lễ cùng những bài kinh với mong muốn linh hồn người quá cố sớm về với Thượng đế. Người Chăm Islam không than khóc, kêu gào thảm thiết khi có người qua đời, bởi họ quan niệm: những lời than khóc chỉ làm cho linh hồn người chết vương vãi không siêu thoát được, còn những giọt nước mắt sẽ tạo thành vũng nước lớn cản chân linh hồn về với Thượng đế (Võ Văn Thắng, 2010). Trước kia, thi hài người chết thường được một người tắm rửa sạch sẽ, nhưng nay các làng Chăm Islam đều có các đội trợ tang, giúp cho việc tắm rửa, khâu liệm thi hài người quá cố.

Người Chăm Islam không cho rằng có sự liên hệ giữa linh hồn người chết và người sống, cho nên họ không tổ chức cúng lạy người chết, không có bàn thờ tổ tiên... (Lâm Tâm, 1994; Bá Trung Phụ, 1996; Võ Văn Thắng, 2010).

Nghi thức tang lễ

Các nghi thức tang lễ về cơ bản vẫn được giữ nguyên theo qui định, thi hài người chết được tắm rửa sạch sẽ, được liệm bằng vải trắng, được cộng đồng đọc kinh cầu nguyện, thi hài được đưa ra nghĩa địa và được chôn theo nguyên tắc tử thi sẽ nằm nghiêng bên phải, mặt và ngực quay về hướng mặt trời lặn là hướng Tây - hướng của Thánh địa Mecca, mộ không đắp nấm như người Kinh hay một số tộc người khác, mà phải được san lấp cho bằng phẳng, đánh dấu bằng tấm bia bằng đá hay gỗ. Những biến đổi trong tang lễ của người Chăm Islam ở An Giang có thể thấy ở một số điểm là: trước kia ở một số nơi, trong khi làm sạch thi hài, người ta còn bóp nặn và vuốt từ bao tử xuống hậu môn tử thi để tống hết chất thải ra ngoài thì nay không còn nữa. Thông thường, thi hài sau khi được liệm vải trắng, đặt trên một tấm ván (gọi là “hanh đu”) để khiêng ra nghĩa địa thì nay ở một số đám tang, thi hài được đặt trong quan tài để chuyển đi, nhưng khi chôn thì không chôn quan tài, hoặc người ta có thể dùng xe để vận chuyển

“hanh đư”. Một điểm nữa là trước đây, người chết được gia đình tự chôn trên phần đất của mình, nhưng hiện nay, theo quy định người chết phải được chôn trong nghĩa địa của Islam. Hiện tượng chôn trên phần đất của mình nay không còn nữa, một phần bởi quy định của cộng đồng, một phần do thực tế diện tích đất, điều kiện kinh tế, các yếu tố xã hội chi phối làm thay đổi địa điểm chôn cất của người Chăm Islam ở An Giang.

Một thay đổi nữa trong tang lễ của người Chăm Islam thể hiện qua việc cầu nguyện cho người chết. Trước đây, vào tối ngày chôn cất người chết, đồng đạo sẽ đến nhà tang chủ để cầu nguyện cho người chết. Việc cầu nguyện diễn ra liền trong ba đêm. Sau đó, vào các đêm thứ 7, 10, 40, 100 và tròn 1 năm ngày mất người ta vẫn cầu nguyện (Lâm Tâm, 1994; Võ Văn Thắng, 2010; Đỗ Thị Thanh Hà, 2011). Hiện nay, các nghi thức cầu nguyện được đơn giản, việc đọc kinh phần nhiều do gia chủ nhờ thầy Imam đọc, hoặc bất kể khi nào gia đình có thể tưởng nhớ người quá cố thì đọc kinh cầu nguyện. Trước kia, “khi chôn người chết xong, từ ngày thứ nhất đến ngày thứ 40, người nhà phải đến mộ đọc kinh ngày hai lần, vào lúc mặt trời vừa mới mọc và mặt trời sắp lặn để tưởng nhớ người quá vãng” (5). Tục này, nay cũng không còn nữa.

Nhận xét - kết luận

Nghiên cứu nghi lễ vòng đời của người Chăm Islam ở An Giang với những biến đổi của nó cho ta thấy, các nghi lễ trong vòng đời của họ gắn liền với tôn giáo, chịu sự chi phối mạnh mẽ của giáo luật Islam. Các nghi lễ từ khi mới sinh ra, xa hơn một chút là những kiêng cử khi mang thai, đến khi qua đời được người tín đồ và cộng đồng tôn giáo này thực hiện một cách triệt để và nghiêm túc theo đúng tinh thần của luật Islam giáo. Cùng với sự phát triển của xã hội, dưới tác động của nhiều chính sách xã hội như chính sách sinh đẻ có kế hoạch, chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình, Luật Hôn nhân và gia đình..., các nghi lễ, lễ thức trong cộng đồng Chăm Islam đã có những biến đổi để phù hợp

với đời sống mới. Về cơ bản, những thay đổi đó thường liên quan đến vấn đề nhận thức và kinh tế, nhưng nội dung và những qui định chặt chẽ về giáo lý vẫn được giữ. Điều dễ nhận thấy là những biến đổi này hoàn toàn tự nguyện từ sự thay đổi nhận thức của chính người Chăm Islam. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng, người Chăm theo chế độ mẫu hệ nhưng dấu ấn mẫu hệ trong nghi lễ vòng đời của họ khá mờ nhạt. Ý kiến về chế độ “mẫu hệ, phụ quyền” là hợp lý thể hiện qua các nghi lễ vòng đời của người Chăm Islam. Cũng dễ nhận thấy các nghi lễ vòng đời của người Chăm Islam An Giang mang tính giản đơn, nhưng vẫn đảm bảo đúng giáo luật và tuân thủ chặt chẽ những nguyên tắc của Islam giáo. Cùng với sự phát triển của xã hội hiện đại, các nghi lễ ấy cũng đang tự thân biến đổi nhưng vẫn giữ được những bản sắc quý giá. Các nghiên cứu so sánh về nghi lễ vòng đời của người Chăm Islam An Giang có nhiều điểm tương đồng với người Chăm Bani (chủ yếu ở vùng Ninh Thuận, Bình Thuận) như tục cắt da quy đầu, một số quy tắc hôn nhân, hướng chôn và phần mộ người chết... Tuy nhiên, nó vẫn có những sự khác biệt nhất định, ví dụ như người Chăm Bani chỉ cắt da quy đầu mang tính tượng trưng, hay tục cấm cung dành cho thiếu nữ lại được thực hiện nghiêm túc và trang trọng... (Võ Văn Thắng, 2010).

Nhìn chung, nghi lễ vòng đời của mỗi cộng đồng dân tộc đều có những giá trị riêng và độc đáo. Điều quan trọng là chúng ta biết cách giữ gìn, phát huy các giá trị đó và đồng thời, từng bước hạn chế những yếu tố mang tính dị đoan và tiêu cực.

Trải qua quá trình lịch sử, người Chăm Islam ở An Giang hiện nay định cư trong các xóm/làng Chăm với những đặc trưng văn hóa Islam và văn hóa tộc người Chăm đặc thù. Mặc dù có những biến đổi, nhưng vòng đời của người Chăm Islam vẫn tuân thủ những nguyên tắc do giáo luật Islam quy định. Các nghi lễ vòng đời nói riêng và văn hóa Islam của người Chăm ở An Giang dù có những

biến đổi do quá trình tiếp xúc văn hóa, sự hòa nhập văn hóa xã hội trong bối cảnh hiện nay, nhưng vẫn mang đậm dấu ấn với những ảnh hưởng của nghi lễ Islam trong cộng đồng này. Nhiều giá trị văn hóa, tộc người trong cộng đồng này vẫn là những giá trị di sản văn hóa quý giá cần bảo tồn, phát triển./.

L.Đ.H - N.B

1. Ban Dân vận Tỉnh ủy An Giang: *Báo cáo tình hình đồng bào dân tộc Chăm ở tỉnh An Giang*, tháng 11/2020.

2. Hakim Musa (2003), *Đời sống văn hóa, tập tục và xu hướng phát triển văn hóa của dân tộc Chăm Nam Bộ*, Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh xuất bản.

3. Lê Đức Hạnh, “Hệ thống kinh tế và hoạt động của ngân hàng Hồi giáo”, Tạp chí *Khoa học xã hội*, số 7/2019.

4. Khotanh có ý nghĩa quan trọng đối với tín đồ Islam. Người đến tuổi trưởng thành mà không làm tục này sẽ bị chê cười, khinh miệt vì hèn yếu, họ không được đứng vị trí chung với đồng đạo khi đến thánh đường làm lễ, đọc kinh. Họ bị đồng đạo xa lánh, bị từ chối khi đến hỏi cưới. Con trai Chăm Islam nếu không làm Khotanh thì không được làm chủ gia đình, không được quyền phân chia tài sản... Việc thực hiện lễ Khotanh có ý nghĩa hết sức quan trọng không chỉ đối với cá nhân đứa trẻ mà còn đối với gia đình và cộng đồng.

5. Lâm Tâm (1994), *Một số tập tục người Chăm An Giang*. Chi hội văn nghệ dân gian An Giang và Hội văn nghệ Châu Đốc xuất bản; Võ

Văn Thắng (2010), *Nghi lễ vòng đời của người Chăm Islam ở An Giang*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường, Trường Đại học An Giang.

Tài liệu tham khảo khác

1. Lê Bảo An (2016), *Lễ hội tôn giáo của dân tộc Chăm ở An Giang hiện nay*. Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học chuyên ngành Triết học, Đại học Sư phạm Hà Nội, .

2. Nguyễn Đệ (1990), *Ảnh hưởng của tôn giáo trong văn hoá vật chất của nhóm Chăm Islam Nam Bộ*, Luận văn Thạc sĩ Khoa Lịch sử, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đỗ Thị Thanh Hà (2011), *Đời sống tôn giáo của cộng đồng người Chăm Islam ở tỉnh An Giang hiện nay*. Luận văn Thạc sĩ Chủ nghĩa xã hội khoa học, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Thành phố Hồ Chí Minh,

4. Lê Đức Hạnh (2020), *Tư liệu điền dã cộng đồng Chăm tại An Giang*, tháng 11.

5. Huỳnh Thị Hiếu (2011), *Tim hiểu về tôn giáo trong đời sống xã hội của dân tộc Chăm xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang hiện nay*. Khóa luận tốt nghiệp, Đại học An Giang.

6. Hứa Kim Oanh (2/11/2015), *Người Chăm Islam sông Hậu (An Giang) và quá trình giao lưu văn hóa - hội nhập*, Nghiên cứu sử địa An Giang. Ngày truy cập: 27/10/2020.

7. Nguyễn Thị Thanh Tâm, *Vài nét về nghi lễ chuyển đổi của người Chăm Islam*. Nguồn: <http://danangtimes.vn>. Truy cập ngày 17/1/2021.

8. Mai Thị Minh Thúy, “Hồi giáo trong đời sống văn hóa vật chất của người Chăm ở An Giang”, Tạp chí *Văn hóa Lịch sử An Giang*, số 7/2016.

Lê Đức Hạnh - Nguyễn Bình: *Changes in the life cycle ritual of Cham Muslims in An Giang*

The Cham people in An Giang follow Islam and are heavily influenced by the religious teachings and canon law they believe in. The life cycle rituals of the Cham Muslims in An Giang are carried out with strict regulations, imbued with religion in the life of each believer. However, in the context of today's modernization, in the cultural exchange with other ethnic groups in the region, especially the Kinh, there have been changes in life cycle rituals Cham people in An Giang. The Cham Islam community here still keeps the ritual with 3 stages: the birth stage, the adult stage and the death stage. Each period has its own rituals with its own regulations, but there have been changes in the rituals towards simplicity while still retaining the cultural-religious identity of the community. The article presents changes in the life cycle rituals of Cham Muslims in An Giang in the current context.

Keywords: Islam, life cycle rituals, transformation.